

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ 9.

Thực hiện nội dung chương trình kỳ họp thứ 9, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Về kinh tế

a) Về tăng trưởng kinh tế¹: Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ bổ sung sau khi có số liệu của Tổng cục Thống kê.

b) Về thu, chi ngân sách nhà nước

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao 5.000 tỷ đồng. Ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm 1.939 tỷ đồng², đạt 59% dự toán Trung ương giao, đạt 38,8% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 122,1% so với cùng kỳ³. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025 Hội đồng nhân dân tỉnh giao 11.790,2 tỷ đồng; nhiệm vụ chi năm 2024 còn tiếp tục chuyển nguồn sang năm 2025 là 3.125 tỷ đồng⁴; nhiệm vụ chi Trung ương bổ sung trong năm 2025 là 466,95 tỷ đồng. Ước thực hiện 06 tháng đầu năm 6.701 triệu đồng, đạt 43,6% nhiệm vụ chi và bằng 131,7% so với cùng

¹ Theo quy định tại Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều, phụ lục Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 quy định: nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê Quốc gia và Quy trình biên soạn chỉ tiêu GRDP do Tổng Cục Thống kê tính toán và cung cấp số liệu cho các tỉnh, thành phố cấp vào ngày 01 tháng sau của quý báo cáo. Hiện tại, Tổng cục Thống kê chưa có thông báo số liệu ước sơ bộ 6 tháng đầu năm. Khi có số liệu của Tổng cục Thống kê, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài chính sẽ cập nhật bổ sung số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP).

² Trong đó: Thu nội địa ước đạt 1.833 tỷ đồng, đạt 61,8% dự toán Trung ương giao, đạt 39,2% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 126,9% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 106 tỷ đồng, đạt 33,1% dự toán giao, bằng 74,1% so với cùng kỳ.

³ Thực hiện 04 tháng đầu năm thu 1.189.382 triệu đồng, đạt 36,2% dự toán Trung ương giao, đạt 23,8% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

⁴ Trong đó: Chuyển nguồn vốn đầu tư phát triển (bao gồm cả vốn đầu tư từ chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG)) 2.426.936 triệu đồng, chuyển nguồn cải cách tiền lương 404.165 triệu đồng, chuyển nguồn kinh phí thường xuyên (bao gồm CTMTQG vốn sự nghiệp) 293.902 triệu đồng.

kỳ năm trước (*nếu loại trừ nguồn thực hiện cải cách tiền lương chưa thực hiện và nguồn dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất do chưa phát sinh số thu, đạt 48,5%*).

c) Đầu tư phát triển

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 6 tháng đầu năm 2025 ước đạt 13.530 tỷ đồng, đạt 41,4% kế hoạch và tăng 22,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó vốn đầu tư từ khu vực tư nhân là 11.005 tỷ đồng, đạt 41,1% kế hoạch và tăng 28,6% so với cùng kỳ. Công tác phân bổ và đôn đốc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công được chỉ đạo triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm. Đã chỉ đạo thúc đẩy tiến độ, tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, quyết định đầu tư, lựa chọn nhà thầu các dự án, công trình và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của ngành, địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân. Tổng Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2025 là 4.050,139 tỷ đồng, gồm nguồn ngân sách địa phương là 2.597,252 tỷ đồng và nguồn ngân sách trung ương là 1.452,887 tỷ đồng, ước đến ngày 30 tháng 6 năm 2025 giải ngân được khoảng 887 tỷ đồng, đạt khoảng 40% thực nguồn kế hoạch (hơn 2.232 tỷ đồng)⁵.

d) Tình hình phát triển các ngành kinh tế

- Về sản xuất nông nghiệp

Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông xuân 2024-2025 là 10.343,80 ha, đạt 107,2% kế hoạch và bằng 100,9% so với cùng kỳ⁶. Đã chỉ đạo rà soát, tập trung đất đai, hình thành “*cánh đồng lớn*” và các vùng sản xuất tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, toàn tỉnh đã công nhận được 02 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao⁷; đồng thời xác định được thêm 10 vùng⁸ có tiềm năng hình thành vùng sản xuất tập trung, ứng dụng công nghệ cao; công nhận được 05 doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao⁹. Các loại cây trồng chủ lực của tỉnh tiếp tục được chú trọng phát triển, ước 6 tháng đầu năm tổng diện tích cây cà phê khoảng 31.869 ha, đạt 98,9% kế hoạch (*trong đó cà*

⁵ Tính đến ngày 20 tháng 5 năm 2025, toàn tỉnh đã giải ngân được khoảng 684,598 tỷ đồng, đạt khoảng 28% so với kế hoạch vốn trung ương giao.

⁶ Trong đó: (1) Lúa nước vụ Đông xuân 2024-2025 là 7.263 ha/7.229 ha, đạt 100,5% kế hoạch và bằng 100,50% so với cùng kỳ năm trước; (2) Ngô vụ Đông xuân 2024-2025 là 803,1 ha/756 ha, đạt 106,20% kế hoạch và bằng 105,2% so với cùng kỳ năm trước; (3) Rau các loại là 1.573,6 ha/1.426 ha, đạt 110,4% kế hoạch và bằng 103,5% so với cùng kỳ năm trước; (4) Đậu các loại 153 ha/242 ha, đạt 62,2% kế hoạch và bằng 104% so với cùng kỳ năm trước; (5) Khoai lang 69,5 ha, bằng 107,4% so với cùng kỳ năm trước; (6) Lạc 30,8 ha, bằng 94,1% so với cùng kỳ năm trước; (7) Các loại cây hàng năm khác 450,7 ha, bằng 90,5% so với cùng kỳ năm trước.

⁷ Vùng sản xuất cà phê Đắk Hà; Vùng sản xuất rau, củ, quả Măng Đen, Kon Plông.

⁸ Tại thành phố Kon Tum: Vùng cây ăn quả quy mô 300 ha; vùng Cà phê với quy mô 300 ha, vùng rau củ quả với quy mô 50ha. Huyện Kon Plông: 01 Vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trồng hoa khoảng 52 ha. Tại huyện Đắk Glei vùng cà phê với 358 ha. Huyện Đắk Tô vùng cà phê với 300 ha, vùng cây ăn quả 300 ha. Huyện Đắk Hà vùng cây ăn quả 300 ha. Huyện Tu Mơ Rông vùng được liệu 2.800 ha. Huyện Ia H'Drai vùng cây ăn quả 300 ha.

⁹ Công ty TNHH Việt Khang Nông (huyện Kon Plông); Công ty TNHH CB NLS Nghĩa Phát (huyện Đắk Hà); Công ty TNHH APANAX (huyện Đắk Hà); Công ty TNHH CNSH R&D (thành phố Kon Tum); Công ty TNHH Yên sào Kon Tum (thành phố Kon Tum).

phê xử lạnh khoảng 4.681 ha, đạt 87,8% kế hoạch); cao su khoảng 81.640 ha, đạt 100,03% kế hoạch; cây Mắc ca khoảng 4.172 ha, đạt 93,9% kế hoạch (trong đó trồng mới 30 ha, đạt 10% kế hoạch); cây ăn quả khoảng 12.863 ha, đạt 94,1% kế hoạch (trong đó, trồng mới 295 ha, đạt 26,9% kế hoạch); Sâm Ngọc Linh khoảng 2.922 ha (chưa trồng mới), đạt 64,9% kế hoạch; cây dược liệu khác khoảng 10.671 ha, đạt 89,6% kế hoạch (trong đó, trồng mới 250 ha, đạt 15,6% kế hoạch). Cải tạo vườn tạp để trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế được triển khai tích cực và đạt kết quả tích cực¹⁰.

Dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi được kiểm soát, chưa có sâu bệnh gây hại, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng cây trồng, không phát sinh các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn vật nuôi và các dịch bệnh trên thủy sản. Tổng đàn gia súc ước khoảng 324.078 con¹¹, đạt 95,5% kế hoạch, tăng 10% so với cùng kỳ. Diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn toàn tỉnh khoảng 1.028 ha, đạt 102,8% kế hoạch, bằng 105,3% so với cùng kỳ.

Đã chỉ đạo tăng cường vai trò, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; tổ chức Lễ ra quân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn toàn tỉnh nhằm tạo khí thế sôi nổi, thi đua yêu nước, hăng say lao động, sản xuất ngay từ những ngày đầu Xuân. Đến nay, toàn tỉnh có 53 xã đạt chuẩn 19/19 tiêu chí xã nông thôn mới (trong đó 51 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, 02 xã đang hoàn thiện hồ sơ trình công nhận đạt chuẩn); có 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, có 41 thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 121 thôn (làng) vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn thôn nông thôn mới. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được duy trì thực hiện, đến nay toàn tỉnh có 280 sản phẩm OCOP còn hiệu lực, gồm: 01 sản phẩm 5 sao, 20 sản phẩm 4 sao và 259 sản phẩm 3 sao.

Đã giao kế hoạch trồng rừng cho từng đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện, đồng thời chỉ đạo chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để trồng mới rừng; đã khoán bảo vệ rừng 138.869,97 ha cho các tổ chức, cộng đồng và hộ gia đình, giao 75.333,71 ha rừng cho 4.051 hộ gia đình và 182 cộng đồng dân cư để quản lý bảo vệ và sử dụng rừng. Công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng được chỉ đạo quyết liệt, tuy nhiên tình trạng phá, đốt rừng làm nương rẫy, khai thác lâm sản trái phép vẫn còn diễn ra¹²; đã xảy ra 02 vụ cháy rừng¹³.

¹⁰ Đến nay đã cải tạo được 3.480,28 ha/19.440 hộ (gồm 2.932 hộ người Kinh và 16.508 hộ đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS)), trong đó từ đầu năm đến nay đã cải tạo được 1.007,7 ha/4.335 hộ (gồm 40 hộ người Kinh và 4.295 hộ đồng bào DTTS), đạt 50,4% kế hoạch cải tạo vườn tạp trong năm 2025.

¹¹ Đàn trâu 26.334 con, đàn bò 102.334 con, đàn lợn 195.410 con.

¹² Trong 5 tháng đầu năm, trên địa bàn toàn tỉnh phát hiện 15 vụ vi phạm; tổng khối lượng vi phạm 18,149 m³ gỗ tròn, quy tròn các loại; Diện tích thiệt hại 0,98 ha. So với cùng kỳ năm 2024, số vụ vi phạm giảm 11 vụ (tương ứng 42,3%), khối lượng gỗ vi phạm giảm 13,428 m³ gỗ (tương ứng 93,2%), diện tích thiệt hại giảm 22,924 ha (tương ứng 55,8%).

¹³ Tại huyện Tư Mờ Rông: 01 vụ cháy rừng trồng chưa thành rừng (rừng trồng các năm 2020, 2023, 2024) tại Khoảnh 01, Tiểu khu 273, xã Đăk Hà thuộc lâm phần quản lý của Công ty TNHH MTV InnovGreen với tổng

- Về sản xuất công nghiệp và xây dựng

Chỉ số sản xuất công nghiệp 06 tháng đầu năm 2025 ước tăng 12,9% so với cùng kỳ; giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước đạt 5.500 tỷ đồng đạt 49,6% kế hoạch năm. Các sản phẩm sản xuất chủ yếu có mức tăng trưởng ổn định và tăng khá so với cùng kỳ năm trước như: Đá xây dựng khai thác 278.179 m³, đạt 58% kế hoạch, tăng 20% so với cùng kỳ; đường 15.450 tấn, đạt 121% kế hoạch, tăng 50,4% so với cùng kỳ; điện sản xuất 1.750 triệu Kwh, đạt 50% kế hoạch, tăng 14,8% so với cùng kỳ; điện thương phẩm 308 triệu Kwh, đạt 58% kế hoạch, tăng 9% so với cùng kỳ; nước máy đạt gần 2.291 nghìn m³, đạt 55% kế hoạch, tăng 9,6% so với cùng kỳ.

Ngành năng lượng tiếp tục phát huy vai trò là ngành công nghiệp thế mạnh của tỉnh, đóng góp đáng kể cho ngân sách nhà nước, cụ thể: Trên địa bàn tỉnh Kon Tum có 82 dự án thủy điện¹⁴, trong đó: 37 dự án thủy điện hoàn thành, với tổng công suất là 405,6 MW; 08 dự án đã khởi công xây dựng, với tổng công suất 155,5 MW (trong đó có 02 công trình xây dựng giai đoạn 2); 13 dự án đang lập dự án đầu tư, hoàn thiện thủ tục pháp lý, với tổng công suất 135,2 MW; 21 dự án đang trong giai đoạn hoàn thiện thủ tục liên quan để lựa chọn nhà đầu tư với tổng công suất 196,1 MW. Ngoài ra, còn có các dự án thủy điện liên quan đến địa bàn 02 tỉnh Kon Tum - Gia Lai, có 06 nhà máy thủy điện, với tổng công suất 1.871 MW¹⁵ đã hoàn thành đưa vào vận hành phát điện; địa bàn 02 tỉnh Kon Tum - Quảng Ngãi, có 02 nhà máy, với tổng công suất 151 MW¹⁶ đã hoàn thành đưa vào vận hành phát điện. Có 02 dự án điện gió đã được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng công suất 153,5 MW¹⁷; Có 01 nhà máy điện mặt trời đã vận hành với quy mô công suất 49 MWp (Nhà máy điện mặt trời Sê San 4), 01 nhà máy đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (dự án Nhà máy điện mặt trời KN Ialy Kon Tum công suất 200 MWp). Đối với điện mặt trời mái nhà dưới 01MW, đến nay đã triển khai thực hiện và vận hành tổng cộng 1.444 dự án/hệ thống điện mặt trời mái nhà với tổng công suất lắp đặt 161.196kWp.

- Về thương mại, dịch vụ

Hoạt động thương mại, dịch vụ tăng trưởng ổn định với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 6 tháng đầu năm 2025 ước đạt gần 21.733,91 tỷ

diện tích cây trồng bị cháy khoảng 16,35 ha, mức độ thiệt hại ban đầu là 100%. Vụ việc đã được Công an xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông tiếp nhận, thụ lý hồ sơ, điều tra vụ cháy. Tại thành phố Kon Tum: 01 đám cháy lướt mặt đất khu vực trồng bờ lờ, mỳ của người dân tại khoảnh 7, 9 Tiểu khu 568 thuộc xã Chư Hreng, với diện tích khoảng 1,6 ha. Vụ cháy đã được phát hiện, dập tắt kịp thời, không gây thiệt hại đến tài nguyên rừng và tài sản của người dân.

¹⁴ Được lập, phê duyệt quy hoạch trước thời điểm phê duyệt Quy hoạch điện VIII, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII.

¹⁵ Gồm các thủy điện: Ia Ly công suất 720 MW, Sê San 3 công suất 260 MW, Sê San 3A công suất 108 MW, Sê San 4 công suất 360 MW, Sê San 4A công suất 63 MW và Ialy mở rộng công suất 360 MW.

¹⁶ Gồm các thủy điện: Đăk Đrinh với quy mô công suất 125 MW và Nước Long với quy mô công suất 26 MW.

¹⁷ Nhà máy điện gió Tân Tấn Nhật - Đăk Glei công suất 50 MW (đã thi công hoàn thành) và Nhà máy điện gió Sạc Ly - Kon Tum công suất 104 MW (đang triển khai thủ tục lựa chọn nhà đầu tư)

đồng, đạt 52% kế hoạch và tăng 14% so với cùng kỳ. Hàng hóa lưu thông trên thị trường đa dạng, phong phú về chủng loại, giá cả hàng hóa ổn định, chất lượng đảm bảo. Thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn được duy trì thực hiện¹⁸. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường, trong 5 tháng đầu năm 2025, các lực lượng chức năng đã kiểm tra 49 vụ/50 đối tượng, trong đó, khởi tố 02 vụ/ 03 bị can; xử lý vi phạm hành chính là 39 vụ/39 đối tượng với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính khoảng 375 triệu đồng, trị giá hàng hóa (*ước tính*) tịch thu trong kỳ chưa thanh lý khoảng 463 triệu đồng, trị giá hàng hóa vi phạm bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc tiêu hủy khoảng 294 triệu đồng.

Kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2025 ước đạt 192 triệu USD¹⁹, bằng 54% kế hoạch và tăng 10% so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 3,9 triệu USD, đạt 49% kế hoạch và tăng 20% so với cùng kỳ. Ngành du lịch của tỉnh đã có nhiều khởi sắc và tăng trưởng mạnh mẽ. Dự kiến 6 tháng đầu năm 2025, tổng lượng khách đến Kon Tum đạt 1.500.00 lượt người (*trong đó khách quốc tế đạt: 7.535 lượt người*); tổng doanh thu đạt khoảng 475 tỷ đồng (*gồm lưu trú, nhà hàng, các điểm du lịch, các cơ sở mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, lễ hành*); công suất phòng đạt 65%. Cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch ngày càng được cải thiện, hệ thống cơ sở lưu trú du lịch gia tăng về số lượng và chất lượng²⁰.

đ) Công tác quản lý quy hoạch và phát triển đô thị

Công tác lập, thực hiện các quy hoạch, kế hoạch được triển khai tích cực. Đã hoàn thành và được cấp thẩm quyền phê duyệt Đồ án quy hoạch phân khu MĐ1, thuộc phân khu 1 - Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông đến năm 2045²¹; tiến hành rà soát, đề xuất Thủ tướng Chính phủ cho chủ trương điều chỉnh các nội dung trong Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tuyến cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum đang được tích cực phối hợp triển khai thực hiện; Cảng hàng không Măng Đen hiện đã được Bộ Xây dựng trình Thủ tướng xem xét cho chủ trương bổ sung Cảng hàng không Măng Đen vào Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo trình tự, thủ tục rút gọn.

¹⁸ Tổ chức 03 chuyến đưa hàng Việt về nông thôn tại các xã vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh (xã Đăk Plô, huyện Đăk Glei; xã Đăk Rìng, huyện Kon Plông và xã Măng Ri, huyện Tu Mơ Rông).

¹⁹ Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: Mặt hàng cao su thô, tinh bột sắn, cà phê nhân và cà phê hòa tan, dây thun khoan, bàn ghế gỗ các loại; Thị trường xuất khẩu chủ yếu: Trung Quốc, Hồng Kông, Singapore, Indonesia.

²⁰ Hiện có 202 đơn vị với tổng số 2.889 phòng; trong đó: Khách sạn xếp hạng 3 sao có 03 đơn vị với 181 phòng; khách sạn xếp hạng 2 sao có 12 đơn vị với 355 phòng; khách sạn xếp hạng 01 sao có 44 đơn vị với 710 phòng; cơ sở lưu trú không đề nghị xếp hạng có 17 đơn vị với 435 phòng; nhà nghỉ du lịch có 126 đơn vị với 1.208 phòng.

²¹ Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương trình phát triển đô thị được tập trung triển khai²². Hệ thống đô thị cơ bản đảm bảo chất lượng phù hợp với loại đô thị và cấp quản lý hành chính đô thị. Hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2025, tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt khoảng 93%, đạt 97,8% kế hoạch, bằng 102,2% so với cùng kỳ; tỷ lệ rác thải sinh hoạt (ở đô thị và nông thôn) được thu gom và xử lý đạt 87%, đạt 97% kế hoạch, bằng 100,2% so với cùng kỳ.

e) Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh được tỉnh chỉ đạo thực hiện²³ với mục tiêu tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, bình đẳng, năng lực cạnh tranh ngày càng cao nhằm thu hút tối đa, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Theo số liệu và kết quả điều tra của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã công bố, Chỉ số PCI của tỉnh năm 2024 đạt 65,84 điểm (*tăng 0,23 điểm so với năm 2023*), xếp hạng 49/63 tỉnh²⁴, thành cả nước và đứng thứ 2/5 tỉnh Tây Nguyên (*Đắk Nông đứng thứ hạng 36; Đắk Lắk đứng thứ hạng 53; Lâm Đồng đứng thứ hạng 54; Gia Lai đứng thứ hạng 56*).

Công tác phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư tiếp tục được chú trọng. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh thu hút 03 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký khoảng 29 tỷ đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm có khoảng 162 doanh nghiệp thành lập mới, đạt 54% kế hoạch và bằng 102,5% so với cùng kỳ; tổng số hợp tác xã trên địa bàn ước khoảng 325 hợp tác xã, đạt 101,6% kế hoạch và bằng 105,9% so với cùng kỳ và có 306 tổ hợp tác, đạt 100,3% kế hoạch và bằng 106,3% so với cùng kỳ năm trước.

g) Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Hoạt động lập, trình duyệt các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh được chú trọng. Đã phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch cho 09 huyện và 01 thành phố. Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức được kịp thời²⁵. Việc giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

²² Kế hoạch số 1838/KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Hiện nay đang hoàn thiện hồ sơ Chương trình phát triển đô thị tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến trước khi phê duyệt.

²³ Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 21-01-2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Chương trình hành động về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025.

²⁴ Trong 10 chỉ số thành phần; tỉnh Kon Tum có 04/10 chỉ số đạt kết quả trên trung vị gồm: Gia nhập thị trường; Tiếp cận đất đai; Chi phí không chính thức; Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. và 06/10 chỉ số đạt kết quả thấp hơn trung vị cả nước gồm: Tính Minh bạch; Chi phí thời gian; Cạnh tranh bình đẳng; Tính năng động và tiên phong của chính quyền; Đào tạo lao động; Thiết chế pháp lý & An ninh trật tự.

²⁵ Với 42 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 07 tổ chức với tổng diện tích 36,76 ha.

nhANH chóng²⁶. Công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện cơ bản có hiệu quả²⁷. Công tác quản lý nhà nước tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, kịp thời giải quyết các sự việc phát sinh²⁸. Hoạt động kiểm kê đất đai từng bước được thiết lập²⁹. Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh được hoàn thành. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư tại các dự án lớn, trọng điểm đảm bảo theo kế hoạch³⁰.

Công tác bảo vệ môi trường tiếp tục đạt được quan tâm³¹. Công tác phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường tuân thủ theo quy định³². Thông tin phản ánh về môi trường được kiểm tra, xử lý kịp thời. Công tác quan trắc môi trường được thực hiện³³. Tài nguyên khoáng sản được quản lý chặt chẽ³⁴. Trong 6 tháng đầu năm 2025, tỷ lệ rác thải sinh hoạt (*ở đô thị và nông thôn*) được thu gom và xử lý ước đạt 87%; tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường đạt 88,89%; tỷ lệ xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đạt 77,7%.

Đã chỉ đạo ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 trên địa bàn tỉnh, đồng thời nhằm chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, trong

²⁶ Giải quyết thuê đất đối với 15 hồ sơ /179,8 ha; gia hạn thời gian sử dụng đất 03 hồ sơ /14,1 ha; điều chỉnh quyết định 01 hồ sơ/29,4 ha; thu hồi đất 03 hồ sơ/11,75 ha; 07 hồ sơ giao đất không thu tiền sử dụng đất với diện tích 39,29 ha.

²⁷ Đã tiếp nhận sản phẩm của 09/10 huyện, thành phố: Đắk Tô, Tu Mơ Rông, Kon Plông, Đắk Glei, Kon Rẫy, Ia H'Drai, Ngọc Hồi, Đắk Hà và Sa Thầy

²⁸ Chỉ đạo thẩm định khối lượng, chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2.000 phục vụ lập quy hoạch phân khu MĐ1 thuộc phân khu 1 - Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông đến năm 2045; tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong công đoạn đăng ký đất đai của dự án lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận cho các đơn vị chủ rừng (Vườn quốc gia Chư Mom Ray, Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh, Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Nham, Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Hà, Công ty lâm nghiệp Ngọc Hồi, Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Glei (*xã Đắk Nhoong*) - Gợi thầu số 01)

²⁹ xây dựng Kế hoạch điều tra đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2026 - 2030; xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật thống kê kiểm kê đất đai trên địa bàn tỉnh Kon Tum

³⁰ Trụ sở làm việc Công an tỉnh Kon Tum tại xã Đắk Bla, thành phố Kon Tum; Sửa chữa nâng cấp đập Đắk Cấm, thành phố Kon Tum; Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng kiểm lâm tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Kè chống lũ, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông Đắk Bla trên địa bàn thành phố Kon Tum (tuyến bờ Bắc - đoạn làng Kon Hra Chót đi làng Kon Tum Kơ Nâm, Kon Klor 1 và Kon Tum Kơ Pong); Đầu tư hạ tầng Khu du lịch văn hóa, lịch sử Ngục Kon Tum; Chinh trang đô thị, di dời bến xe Kon Tum về phía Bắc thành phố Kon Tum theo quy hoạch (cập nhật di dời cửa hàng xăng dầu)

³¹ Đã phê duyệt Đề cương nhiệm vụ Báo cáo tổng quan về hiện trạng môi trường tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 và phê duyệt Dự toán tại quyết định số 50/QĐ-STNMT ngày 24/01/2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường).

³² phê duyệt 01 báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp 03 giấy phép môi trường

³³ Đạt 50% kế hoạch theo QĐ đặt hàng. Tổng số mẫu quan trắc môi trường 274 mẫu (Không khí 120 mẫu, nước mặt 120 mẫu, nước dưới đất 26 mẫu, đất 08 mẫu) và 02 báo cáo quan trắc môi trường quý 1 và quý 2 năm 2025.

³⁴ Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2025 tại Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 26/4/2025. Đã cấp 01 Giấy phép khai thác sét làm vật liệu xây dựng thông thường; 01 Giấy phép gia hạn cát làm vật liệu xây dựng thông thường; 01 Giấy phép chuyển nhượng quyền khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường; 02 Quyết định phê duyệt trữ lượng cát làm vật liệu xây dựng thông thường; 02 Bản xác nhận đăng ký khai thác khoáng sản trong phạm vi đất dự án thủy điện; 01 Đề án đóng cửa mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường.

những tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh tình hình hạn hán kéo dài, đã xảy ra tình trạng thiếu nước cục bộ một vài nơi, nhưng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt triển khai các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước mùa khô năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum nên đã giảm thiểu được nhiều thiệt hại về diện tích cũng như năng suất cây trồng và đời sống sinh hoạt của người dân.

2. Về văn hóa, xã hội

a) Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

Quy mô trường lớp học được củng cố đáp ứng nhu cầu học của người dân. Đến nay, toàn tỉnh có 342 cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông³⁵ và 11 cơ sở đào tạo³⁶. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được quan tâm, ưu tiên nguồn lực đầu tư, nâng cao cơ sở vật chất, các điều kiện hướng đến đảm bảo chất lượng dạy học; toàn tỉnh hiện có 196 trường đạt chuẩn quốc gia³⁷ (*171 đơn vị được công nhận đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 và 25 đơn vị được công nhận đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2*); đã xóa được 28 phòng học tạm³⁸. Số học sinh huy động ra lớp trong năm học 2024-2025 là 170.831 học sinh³⁹, tăng 2.338 học sinh so với cùng kỳ năm trước; tình trạng học sinh bỏ học và đi học thiếu chuyên cần giảm nhiều so với các năm học trước⁴⁰. Chất lượng chăm sóc, giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số ngày càng được nâng lên, chú trọng các hoạt động nâng cao vốn tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; triển khai kịp thời các chế độ chính sách phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tăng cường giáo dục văn hóa truyền thống trong các trường Phổ thông Dân tộc nội trú, Phổ thông Dân tộc bán trú và các trường phổ thông có học sinh bán trú. Chất lượng giáo dục đại trà tiếp tục được nâng cao, đạt được kết quả tích cực⁴¹, phương pháp,

³⁵ Gồm: 134 trường mầm non (*110 trường công lập, 24 trường ngoài công lập*), 76 trường tiểu học, 64 trường tiểu học và trung học cơ sở (TH-THCS), 44 trường trung học cơ sở (THCS), 24 trường trung học phổ thông (THPT) (*18 trường trung học phổ thông và 06 trường trung học phổ thông có cấp học trung học cơ sở*).

³⁶ Gồm có: Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum, Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum, Trung tâm GDTX tỉnh, 08 Trung tâm giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) huyện; ngoài ra còn có 102 Trung tâm học tập cộng đồng và 22 trung tâm Ngoại ngữ, trung tâm giáo dục kỹ năng sống ngoài công lập đang hoạt động (tăng 06 trung tâm so với cùng kỳ năm trước).

³⁷ Gồm: 65 trường mầm non, đạt 48,51% (chỉ tiêu 50%); 55 trường tiểu học đạt 72,37% (chỉ tiêu 77%); 63 trường THCS, đạt 58,33% (chỉ tiêu 58%) và 13 trường THPT, PTDTNT, đạt 54,17% (chỉ tiêu 60%).

³⁸ Gồm: Mầm non xóa 08 phòng, Tiểu học xóa 06 phòng, Trung học cơ sở xóa 08 phòng, Trung học phổ thông xóa 06 phòng.

³⁹ Trong đó: Mầm non: 40.161 trẻ; Tiểu học: 65.382 học sinh; Trung học cơ sở: 27.930 học sinh; Trung học phổ thông: 18.262 học sinh.

⁴⁰ Cụ thể: Cấp Tiểu học: học sinh bỏ học 0,024%, giảm 0,026% so với cùng kỳ năm học trước, trong đó có học sinh là người dân tộc thiểu số: 0,034%; cấp THCS chiếm tỉ lệ 0,09%, trong đó học sinh DTTS là 0,14%; cấp THPT chiếm tỉ lệ 0,14% học sinh, trong đó học sinh DTTS là 0,41%.

⁴¹ - Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2024-2025 có 81 thí sinh dự thi; kết quả toàn tỉnh đạt được 36 giải (02 giải Nhì, 11 giải Ba, 23 giải Khuyến khích, tăng 01 giải so với Kỳ thi năm học 2023- 2024).

- Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa lớp 12 năm học 2024-2025 có 664 thí sinh tham gia dự thi ở 9 môn thi, tăng 120 học sinh so với năm học trước. Kết quả: có 386 thí sinh đoạt giải/664 thí sinh, chiếm tỉ lệ 58,13% (học sinh DTTS đạt 74 giải/143 thí sinh, chiếm tỉ lệ 51,74%). Trong đó, giải Nhất: 35; giải Nhì: 68; giải Ba: 92 và giải Khuyến khích: 191.

- Cuộc thi khoa học, kỹ thuật học sinh trung học gắn với ngày hội STEM cấp tỉnh năm học 2024-2025 có 35 đơn vị tham gia, với 198 dự án, có 374 học sinh tham gia (trong đó có 97 học sinh DTTS, tỉ lệ 26%). Kết quả: có 118 giải (chiếm tỉ lệ 59,6%); trong đó, giải Nhất: 12, giải Nhì: 21 giải, giải Ba: 37 giải, giải Tư: 48 giải.

hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh được chú trọng.

Công tác phát triển nguồn nhân lực tiếp tục được chú trọng triển khai⁴². Đề án “*Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050*” giai đoạn 2021-2025 được triển khai tích cực; Công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông được đẩy mạnh tuyên truyền; chú trọng công tác hướng nghiệp góp phần nâng cao nhận thức về đào tạo nghề, trang bị kiến thức và kỹ năng nghề đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. Công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên cũng được tăng cường nhằm đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng lộ trình; việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; ứng dụng mạnh mẽ, đồng bộ công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học,...đảm bảo các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa 2018.

b) Chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai tích cực, chủ động; các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm được kiểm soát và ổn định⁴³. Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao, chú trọng đến sự hài lòng của người bệnh, đảm bảo an toàn cho người dân⁴⁴. Đến nay, đã có 100% trạm y tế có bác sỹ⁴⁵; 100% xã trên toàn tỉnh đã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; hoạt động tiêm chủng mở rộng được duy trì thường xuyên tại 100% xã, phường, thị trấn. Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm được triển khai tích cực⁴⁶; trong các tháng đầu năm xảy ra 01 vụ tại thôn Kon Brầy, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, 04 người mắc ngộ độc thực phẩm, không có tử vong; xảy ra 12 trường hợp ngộ độc thực phẩm nhẹ do ăn uống không đảm bảo

⁴² cấp THPT có 1.064 giáo viên, trong đó có 168 thạc sỹ, 896 đại học (đạt chuẩn và trên chuẩn 100%); cấp THCS có 2.528 giáo viên, trong đó có 10 thạc sỹ, 2.211 đại học, 306 cao đẳng, 01 trung cấp (đạt chuẩn và trên chuẩn 87,86%); cấp tiểu học có 3.380 giáo viên, trong đó có 04 thạc sỹ, 2.608 đại học, 617 cao đẳng, 151 trung cấp (đạt chuẩn và trên chuẩn 77,28%); cấp mầm non có 2.541 giáo viên, trong đó có 1.308 đại học, 855 cao đẳng, 378 trung cấp (đạt chuẩn và trên chuẩn 85,12%).

⁴³ Lũy tích từ đầu năm đến ngày 30 tháng 4 năm 2025: ghi nhận 05 ca mắc tay - chân - miệng (không có ca tử vong, bằng so với cùng kỳ năm trước); ghi nhận 115 ca mắc thủy đậu (không có ca tử vong, tăng 33 ca so với cùng kỳ năm trước); ghi nhận 14 ca mắc quai bị (không có ca tử vong, giảm 82 ca so với cùng kỳ năm trước); ghi nhận 07 ca mắc sốt xuất huyết Dengue (không có ca tử vong, giảm 53 ca so với cùng kỳ năm trước); ghi nhận 190 ca mắc sởi (không có ca tử vong, tăng 190 ca so với cùng kỳ năm trước); ghi nhận 153 ca mắc mới bệnh lao (có 02 ca tử vong, tăng 32 ca so với cùng kỳ năm trước). Không ghi nhận mắc mới các bệnh: Cúm A (H5N1, H7N9...); Hội chứng viêm đường hô hấp vùng Trung Đông do vi rút Corona (MERS-CoV); Bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (COVID-19); Đậu mùa khỉ; Cúm A(H1N1); Sốt rét; Bệnh do vi rút Zika; Viêm não Nhật Bản; Viêm gan vi rút A; Bạch hầu; Ho gà; Sởi, Phong...

⁴⁴ Tổng số lượt khám chữa bệnh 04 tháng đầu năm 2025 đạt 280.817 lượt người, bằng 93% so với cùng kỳ năm trước; trong đó số lượt điều trị nội trú 27.143 lượt người, tăng 7,9% so với cùng kỳ năm trước.

⁴⁵ Trong đó 95,1% trạm y tế là có bác sỹ biên chế tại trạm và còn lại là bác sỹ được điều động, luân phiên từ Trung tâm Y tế huyện về trạm y tế làm việc từ 2 đến 3 ngày/ tuần.

⁴⁶ Ngành Y tế tuyển tình thành lập 02 đoàn kiểm tra liên ngành, 01 đoàn kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra 167 cơ sở, trong đó đạt tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm có 165 cơ sở (98,8%), phạt tiền 02 cơ sở với tổng số tiền 4 triệu đồng; thành lập 13 Đoàn kiểm tra an toàn thực phẩm tuyến huyện, 94 Đoàn kiểm tra an toàn thực phẩm tuyến xã, kiểm tra 1.882 cơ sở, trong đó đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm 1.866 cơ sở (99,1%), xử phạt vi phạm hành chính 16 cơ sở với số tiền 8,1 triệu đồng, tiêu hủy sản phẩm thực phẩm tại 14 cơ sở gồm 16,67 kg thực phẩm rắn và 25,1 lít thực phẩm lỏng

vệ sinh an toàn thực phẩm. Công tác vận động toàn dân tham gia mua thẻ bảo hiểm y tế được tăng cường, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế ước thực hiện 6 tháng đầu năm đạt 93,09%, bằng 97,99% kế hoạch. Công tác truyền thông về dân số - Kế hoạch hoá gia đình được thực hiện thường xuyên từ tuyến tỉnh đến huyện và xã, phường, thị trấn⁴⁷.

c) Về lao động, việc làm; bảo đảm an sinh xã hội, công tác giảm nghèo

Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì⁴⁸. Tổng số lao động được giải quyết việc làm là 5.813 lao động⁴⁹, đạt 83,04% kế hoạch. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động 6 tháng đầu năm ước đạt 23,56%, đạt 78,53% so với kế hoạch; Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động 6 tháng đầu năm ước đạt 15,06%, đạt 60,24% so với kế hoạch.

Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời. Hướng dẫn các huyện thăm tặng quà cho công dân 100 tuổi và công dân 90 tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 theo quy định; cấp 105,2 tấn gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ Nhân dân có nguy cơ thiếu đói dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và giáp hạt đầu năm 2025. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm, hỗ trợ, triển khai kịp thời các chế độ chính sách cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội. Các chính sách an sinh xã hội trong lĩnh vực trẻ em tích cực thực hiện, đảm bảo các chế độ bảo trợ xã hội hàng tháng, duy trì 58 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; tổ chức hoạt động có hiệu quả hệ thống bảo vệ trẻ em tại cộng đồng. Công tác bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội được triển khai tích cực⁵⁰.

Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát được các cấp các ngành triển khai tích cực, tính đến ngày 28 tháng 5 năm 2025, toàn tỉnh đã thực hiện hỗ trợ công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát cho 2.678 hộ/2.752 hộ (xây mới 2.132, sửa chữa 547), đạt tỷ lệ 97,31%. Công tác giải quyết đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được chú trọng, dự kiến trong 6 tháng đầu năm 2024, tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở 99,53%, đạt 99,53% kế hoạch; tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất 99,59%, đạt 99,59% kế hoạch.

d) Văn hóa, thể thao; thông tin, truyền thông; khoa học và công nghệ

⁴⁷ Tính đến 30/4/2025, tỷ lệ sinh con thứ 3 là 14,1% (cùng kỳ năm trước 13,9%), tỷ số giới tính khi sinh 106,1 trẻ em nam/100 trẻ em gái sinh ra sống (cùng kỳ năm trước 112,94).

⁴⁸ Thực hiện đào tạo giáo dục nghề nghiệp các cấp trình độ cho 1.741 người, trong đó: Trình độ cao đẳng: 282 sinh viên; trình độ trung cấp đào tạo 370 học sinh; trình độ sơ cấp: 1.611 người (nghề lái xe ô tô các hạng). Đào tạo nghề phi nông nghiệp cho 171 học viên.

⁴⁹ Trong đó: cung ứng 397 lao động đi làm việc tại các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; tạo việc làm thông qua vốn vay giải quyết việc làm 2.012 lao động; lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 69 lao động; tạo việc làm cho người lao động thông qua các chương trình khác được các địa phương cho 3.335 lao động

⁵⁰: Duy trì thực hiện các mô hình về ngăn ngừa, giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới. Duy trì 11 Đội công tác xã hội tình nguyện, 09 tổ công tác cai nghiện ma túy và 85 xã, phường thị trấn lãnh mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm. Duy trì hoạt động của Đội Kiểm tra liên ngành 178 cấp tỉnh và cấp huyện.

Công tác khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số duy trì triển khai⁵¹. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được duy trì⁵². Phong trào thể dục thể thao trong quần chúng Nhân dân tích cực triển khai⁵³; đăng cai tổ chức thành công các giải đấu⁵⁴; đội tuyển thể thao tỉnh Kon Tum đã tích cực tham gia các giải thể thao cấp quốc gia⁵⁵, đạt 09 Huy chương vàng, 10 Huy chương bạc, 15 Huy chương Đồng.

Công tác tuyên truyền các ngày kỷ niệm, các ngày lễ lớn được triển khai rộng khắp⁵⁶; việc tuyên truyền nhân rộng nhân tố mới, điển hình tiên tiến; gương người tốt, việc tốt, không ngừng “Nhân cái đẹp, dẹp cái xấu, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực” tạo sự lan tỏa trong cộng đồng; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, như khen thưởng trong lĩnh vực hoạt động báo chí, tuyên truyền, công tác phòng, chống tội phạm... Tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin giả, sai sự thật, ngăn cản việc thực thi pháp luật⁵⁷

Chương trình số 57-CTr/TU ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị *“về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững trong tình hình mới”*, Đề án *“Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh Kon*

⁵¹ Thực hiện các hoạt động bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống, nghề dệt thủ công truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Khảo sát, kiểm kê, sưu tầm tư liệu hóa Di sản văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum; phối hợp với đoàn cổ truyền các địa phương tỉnh Bình Định tham gia hoạt động trình diễn, trải nghiệm Di sản văn hóa truyền thống Xuân Ất Tỵ năm 2025.

⁵² Toàn tỉnh có 89% số hộ gia đình được công nhận là gia đình văn hóa; 95,7% thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa, cơ bản đạt chỉ tiêu đề ra.

⁵³ Tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và đồng diễn dân vũ năm 2025 với sự tham gia của 1.200 người của 36 đơn vị tham gia; Tổ chức Lễ Khai mạc hè, Ngày Olympic trẻ em và phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước tỉnh Kon Tum năm 2024. Tổ chức các Giải thể thao cấp tỉnh: Bóng chuyền nam, nữ truyền thống tỉnh Kon Tum lần thứ VII năm 2024; tổ chức Hội thi Khiêu vũ thể thao tỉnh Kon Tum năm 2024, với trên 200 vận động viên của 12 câu lạc bộ trên địa bàn tỉnh.

⁵⁴ Kỳ thi đại đẳng quốc gia môn Karate năm 2025 tại tỉnh Kon Tum thời gian từ ngày 28 tháng 02 đến ngày 01 tháng 3 năm 2025 với 194 thí sinh tham dự kỳ thi đến từ các tỉnh Quảng Nam, Ninh Thuận, Đắk Lắk, Gia Lai và Kon Tum; đăng cai tổ chức vòng bảng giải Bóng chuyền Hạng A quốc gia năm 2025 tại Kon Tum từ ngày 06/4 đến 20/4/2025; đăng cai tổ chức thành công Giải bóng đá hạng Nhì quốc gia năm 2025.

⁵⁵ Giải Vô địch các câu lạc bộ Võ cổ truyền quốc gia năm 2025, từ ngày 18/04 đến ngày 30/04/2025 tại tỉnh Thái Nguyên, đạt được: 02 huy chương đồng; giải Điền kinh Cúp Tốc độ Thống nhất Thành Phố Hồ Chí Minh năm 2025, từ ngày 12/4 đến ngày 20/4/2025 tại Thành Phố Hồ Chí Minh, đạt được: 03 Huy chương bạc; Giải vô địch quốc gia Karate miền Trung, Tây Nguyên lần thứ XI năm 2025, từ ngày 18/3 đến ngày 23/3/2025, tại tỉnh Quảng Bình, đạt được 08 Huy chương vàng, 07 Huy chương bạc, 09 Huy chương Đồng, xếp thứ 3 toàn đoàn; giải vô địch quốc gia lần thứ XIII năm 2025, từ ngày 15/3 đến ngày 28/3/2025 tại tỉnh Điện Biên đạt được 01 Huy chương vàng, và 03 Huy chương Đồng; giải vô địch quốc gia lần thứ XIX năm 2025, từ ngày 04/03 đến ngày 17/03/2025, tại tỉnh Điện Biên, đạt được 01 huy chương đồng; Giải Bóng chuyền hạng A quốc gia.

⁵⁶ Chương trình Nghệ thuật và bắn pháo hoa đêm Giao thừa đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 và kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2025); tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm giải phóng tỉnh Kon Tum; các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025).

⁵⁷ Tổng số tin, bài đã tuyên truyền trong 6 tháng đầu năm 2025 về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên sóng phát thanh, truyền hình là: hơn 800 tin, trên 560 bài được phát trên các kênh thông tin của KRT và hàng nghìn tin, bài, ảnh đăng trên báo in và báo điện tử

Tum” được đẩy mạnh triển khai thực hiện. Tiếp tục triển khai thực hiện 03 dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi do Trung ương quản lý⁵⁸; tổ chức triển khai thực hiện 16 đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh và 03 dự án thuộc chương trình sở hữu trí tuệ. Tổ chức bàn giao kết quả 13 đề tài/dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh và nhiệm vụ thuộc chương trình Sở hữu trí tuệ⁵⁹ năm 2025 (đợt 1) cho 08 đơn vị, địa phương để tổ chức ứng dụng, nhân rộng vào thực tế sản xuất. Tổ chức Hội thảo khoa học “Các nghiên cứu mới về Sâm Ngọc Linh - Thành tựu và ứng dụng”.

3. Về công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh được triển khai ở cả 3 cấp và thực hiện kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia. Đã kết nối thành công với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và kết nối, chia sẻ dữ liệu với 14 hệ thống của các bộ, ngành, Trung ương⁶⁰. Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính (TTHC) có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 100%. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC trên địa bàn tỉnh đạt 62,2% (1.101/1.771); tỷ lệ thủ tục hành

⁵⁸ (1) Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến cây dược liệu sa nhân tím (*Amomum longiligulare* T. L. Wu), ngũ vị tử Ngọc Linh (*Schisandra sphenanthera* Rehd. et Wils), đảng sâm việt nam (*Codonopsis javanica* (Blume) Hook. f. & Thomson) đạt tiêu chuẩn GACP-WHO tại huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum”; (2) Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình trồng, thâm canh một số giống chè mới gắn với cơ sở chế biến chè xanh, chè Olong đảm bảo tiêu chuẩn phục vụ nội tiêu và xuất khẩu tại huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum; (3) Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình chăn nuôi lợn thương phẩm tại Kon Tum.

⁵⁹ (1) Đề tài: “Nhận diện và ngăn chặn xung đột xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum - Những vấn đề lý luận và thực tiễn”; (2) Đề tài: “Thực trạng và giải pháp nhằm phát huy nguồn lực của các tôn giáo trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; (3) Đề tài: “Đổi mới hoạt động giáo dục đạo đức - lối sống văn hóa cho học sinh các trường trung học trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong bối cảnh hiện nay”; (4) Đề tài: “Nghiên cứu ứng dụng vi tảo xử lý môi trường nước thải trong nuôi trồng thủy sản nước ngọt trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; (5) Đề tài: “Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới trong xác định và phân tích kiểm định chất lượng sâm Ngọc Linh”; (6) Dự án: “Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình liên kết sản xuất nguyên liệu đảng sâm và khổ qua rừng theo tiêu chuẩn GACP-WHO và chế biến sản phẩm đạt chuẩn ISO 2200”; (7) Dự án: “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá trắm đen (*mylopharyngodon piceus*) trong ao và lồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; (8) Đề tài: “Đánh giá, chọn lọc giống nếp than trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; (9) Đề tài: “Mô hình nuôi thử nghiệm cá hô (*Catlocarpio siamensis*) trong lồng bè trên hồ Sê San 4, huyện Ia H’Drai tỉnh Kon Tum”; (10) Đề tài: Ứng dụng công nghệ không gian địa lý (viễn thám, GIS và GPS) trong quản lý quy hoạch và phát triển bền vững vùng trồng cây ăn trái trên địa bàn tỉnh Kon Tum dưới tác động của biến đổi khí hậu; (11) Dự án: Nhãn hiệu chứng nhận “Thỏ cảm Kon Tum”; (12) Dự án: Nhãn hiệu chứng nhận “Yến sào Kon Tum”; (13) Dự án: Đăng ký bảo hộ Nhãn hiệu chứng nhận “Cá Niên Măng Đen - Kon Plông”, tỉnh Kon Tum

⁶⁰ (1) Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp); (2) Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp); (3) Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); (4) Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính); (5) Hệ thống quản lý giao thông vận tải (Bộ Giao thông - Vận tải); (6) Hệ thống cấp phép xây dựng toàn quốc (Bộ Xây dựng); (7) Hệ thống cung cấp thông tin quy hoạch toàn quốc (Bộ Xây dựng); (8) Hệ thống Vnpost (Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam); (9) Hệ thống dịch vụ công thiết yếu (Bộ Tài nguyên và Môi trường); (10) Hệ thống đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến với Công dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội); (11) Kết nối với Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến (Bộ Thông tin và Truyền thông); (12) Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; (13) Hệ thống phải đảm bảo các tính năng của Kho dữ liệu điện tử tổ chức, cá nhân trên Hệ thống, tích hợp chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu điện tử tổ chức cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ tạo lập, tái sử dụng tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực của người dân, doanh nghiệp; (14) Hệ thống dịch vụ công liên thông phục vụ triển khai 02 nhóm TTHC liên thông (“Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng”).

chính được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính đạt 81,12% (1.436/1.771); tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính nộp trực tuyến của tỉnh đạt 43,92%, nộp trực tiếp và theo hình thức khác là 56,08%. Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành triển khai đến các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện, xã và thực hiện kết nối với Chính phủ và các bộ, ngành⁶¹. 100% cơ quan, đơn vị các cấp triển khai ứng dụng chữ ký số, tỷ lệ văn bản điện tử có ký số đạt trên 99,32%.

Công tác sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được triển khai kịp thời, đảm bảo theo chỉ đạo của Trung ương⁶². Kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ chuyển biến tích cực. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của Kon Tum năm 2024 đạt 88,27 điểm, xếp hạng thứ 33/63 tỉnh, thành phố, so với năm 2023, tăng 2,13 điểm và tăng 10 bậc và thứ nhất khu vực Tây Nguyên (*năm 2023 chỉ số PAR Index tỉnh Kon Tum xếp thứ 2 trong khu vực Tây Nguyên, sau tỉnh Đắk Lắk*); Chỉ số HÀi lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt 84,03% xếp thứ 27/63 toàn quốc, tăng 1,93%, tăng 08 bậc so với năm 2023 (*năm 2023 đạt 82,1%, xếp thứ 35/63*), giữ vị trí thứ nhất trong khu vực Tây Nguyên; Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) đạt 40,33 điểm, tăng 0,37 điểm so với năm 2023 (39,96 điểm).

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh đã được các cấp, ngành chú trọng thực hiện. Hầu hết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đã được cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo đúng quy định pháp luật, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Trên địa bàn tỉnh tiếp nhận 422 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; số đơn thuộc thẩm quyền phải xem xét, giải quyết là 213 đơn; số đơn đã được giải quyết là 161 đơn, chiếm tỷ lệ 75,59%; số đơn còn lại đang trong thời gian giải quyết.

Hoạt động thanh tra, kiểm tra được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, tránh các cuộc thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp về đối tượng. Từ đầu năm đến nay, ngành Thanh tra đã triển khai 70 cuộc thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý tài chính - kế toán; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý và sử dụng đất; quản lý,... đến nay đã kết thúc 55 cuộc với tổng số tiền sai phạm trên 2.692 triệu đồng và 116.000 m² đất. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp ngân

⁶¹ Hệ thống đã được triển khai đến các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị trực thuộc; 10 Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc; 102 Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn. Hoàn thành kết nối, liên thông và trao đổi văn bản điện tử với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương khác qua Trục liên thông văn bản quốc gia đáp ứng yêu cầu liên thông văn bản 4 cấp (Trung ương, tỉnh, huyện, xã). Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*) tại cấp tỉnh: 99,51%; Cấp huyện: 99,67%; Cấp xã đạt 98,29%.

⁶² Đã ban hành Đề án số 1466/ĐA-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2025 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025; ban hành Văn bản số 1467/UBND-NC ngày 29 tháng 4 năm 2025 gửi tỉnh Quảng Ngãi về chuyển hồ sơ hợp nhất tỉnh Kon Tum với tỉnh Quảng Ngãi để Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi hoàn thiện Đề án hợp nhất tỉnh trình Bộ Nội vụ thẩm định.

sách nhà nước 2.491 triệu đồng, xử lý khác về kinh tế 2 triệu đồng và xử lý khác về đất 116.000 m² đất; đồng thời, kiến nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 03 tập thể và 25 cá nhân.

Quốc phòng, an ninh được giữ vững, ổn định. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; theo dõi, nắm chắc tình hình vùng trời, biên giới, nội địa, ngoại biên. Tổ chức Lễ giao, nhận quân năm 2025 đảm bảo chặt chẽ, trang nghiêm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Trong 5 tháng đầu năm, tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh xảy ra 53 vụ tai nạn giao thông, 48 người chết, 29 người bị thương, giảm 2 tiêu chí so với cùng kỳ năm trước (*giảm 12 vụ, giảm 22 người bị thương, số người chết không tăng, không giảm*).

Tập trung triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế⁶³. Tiếp tục tăng cường hợp tác với các địa phương giữa Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia⁶⁴. Trên địa bàn tỉnh hiện có 08 tổ chức phi chính phủ nước ngoài cam kết tài trợ 1.077.068 USD tương đương 26.704 triệu đồng, trong đó, có 09 khoản viện trợ chuyển tiếp với tổng vốn cam kết 1.077.068 USD tương đương 26.704 triệu đồng. Từ đầu năm đến nay, đã cho chủ trương 17 đoàn cán bộ tỉnh ra nước ngoài; đón tiếp và làm việc 26 đoàn nước ngoài đến thăm, làm việc tại tỉnh. Qua theo dõi, các đoàn ra, đoàn vào tuân thủ nghiêm các quy định của địa phương.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong 6 tháng đầu năm, các cấp, các ngành đã tập trung triển quyết liệt khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Qua đó, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả trên nhiều lĩnh vực, nhiều chỉ tiêu quan trọng của tỉnh tăng cao so với cùng kỳ và cơ bản đảm bảo tiến độ như: tổng vốn đầu tư toàn xã hội, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công, số doanh nghiệp thành lập mới, kim ngạch xuất nhập khẩu, tổng lượng khách du lịch, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, sản lượng sản phẩm chủ yếu ngành công nghiệp; các cây trồng chủ lực của tỉnh tiếp tục được

⁶³ Ban hành Kế hoạch công tác đối ngoại năm 2025. Tham dự Hội nghị trực tuyến tổng kết Đề án Phát triển quan hệ giữa Việt Nam và các nước Trung Đông - Châu Phi giai đoạn 2016-2025. Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Ban Bí thư về việc thu hút, quản lý và sử dụng hiệu quả lao động nước ngoài tại Việt Nam.

⁶⁴ Triển khai Công điện của Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Paksé, Lào về thu hút đầu tư vào Lào. Chuẩn bị tài liệu phục vụ Đoàn cán bộ cấp cao của tỉnh tham dự Hội thảo Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch, vào ngày 11 tháng 02 năm 2025 tại tỉnh Champasak, Lào. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo các nội dung liên quan phục vụ xây dựng Đề án “Cơ chế hợp tác kinh tế mới nhằm liên kết chặt chẽ hai nền kinh tế Việt Nam - Campuchia” theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Văn bản số 535/BTC-VCL ngày 09 tháng 5 năm 2025. Tham gia ý kiến: (i) dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; (ii) việc tổ chức Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam - Lào lần thứ XIII; (iii) dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh tham dự “Triển lãm Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành hữu nghị Savannakhet lần thứ 5” năm 2025.

chú trọng phát triển; tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, kiểm soát tốt; phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được đẩy mạnh; các giá trị văn hóa được bảo tồn, giữ gìn, phát huy; chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát được triển khai tích cực và đạt kết quả khả quan; các chế độ, chính sách về an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; cơ sở vật chất giáo dục được quan tâm, đầu tư; tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, kiểm soát tốt; cải cách thủ tục hành chính đạt được nhiều kết quả tích cực; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Thu ngân sách nhà nước tăng so với cùng kỳ nhưng chưa đạt theo tiến độ dự toán địa phương giao. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công một số dự án còn thấp.

Tình hình sản xuất nông lâm nghiệp vẫn gặp những khó khăn; vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn ra; diện tích rừng trồng của một số xã trên địa bàn các huyện Tu Mơ Rông và Sa Thầy có tỷ lệ sống chưa cao.

Tiến độ hoàn thiện hồ sơ đề nghị thẩm định và công nhận các xã đạt chuẩn nông thôn mới thuộc kế hoạch năm 2024 còn chậm.

Chất lượng giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn mặc dù được cải thiện và vượt so với chỉ tiêu đề ra, tuy nhiên vẫn còn một số học sinh dân tộc thiểu số (DTTS) chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình lớp học. Tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp và tỷ lệ đáp ứng thiết bị giáo dục tối thiểu còn thấp so với yêu cầu. Một số cơ sở giáo dục chưa sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học sẵn có.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Diễn biến tình hình thời tiết trong các tháng đầu năm 2025 nắng nóng và khô hạn, lượng mưa giảm ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông lâm nghiệp, sản lượng điện và số thu nộp ngân sách; Số thu từ nguồn thu các dự án khai thác quỹ đất được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu chưa đạt tiến độ dự toán do thị trường bất động sản cả nước nói chung và địa bàn tỉnh Kon Tum nói riêng trầm lắng, kết quả bán đấu giá đất đến nay chưa thành công theo kế hoạch; bên cạnh đó thực hiện cơ chế, chính sách miễn, giảm thuế của Quốc hội, Chính phủ đã ảnh hưởng đến số thu nộp ngân sách năm 2025.

Trong công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng còn chậm do khó khăn việc xác minh nguồn gốc đất. Công tác thực hiện phê duyệt giá đất do các huyện, thành phố thực hiện chậm hơn thời gian trước, một phần do bối cảnh giải thể, sáp nhập. Một số nguyên vật liệu như đất, cát đắp khan hiếm hoặc tăng giá đột biến cũng tác động đến tiến độ và chi phí dự án. Ngoài ra, các chủ đầu tư phải thực hiện các thủ tục chuyển tiếp nhiệm vụ chủ đầu tư theo đúng quy định để thực hiện thủ tục giải ngân theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 19 tháng

02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thành lập một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Do nhận thức của học sinh và một bộ phận cha mẹ học sinh vùng sâu, vùng xa chưa quan tâm đến việc học tập của con em; một bộ phận học sinh DTTS vốn tiếng Việt hạn chế; một số nơi phong tục tập quán còn lạc hậu, lễ hội nhiều... dẫn đến việc đi học thiếu chuyên cần, ảnh hưởng đến chất lượng học tập.

b) Nguyên nhân chủ quan

Một số sở, ban ngành, địa phương chưa thật sự chủ động, quyết liệt, sâu sát trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Công tác chỉ đạo điều hành ở một số thời điểm còn chưa quyết liệt, chưa kết hợp tốt giữa công tác giao việc với kiểm tra đôn đốc và xử lý trách nhiệm.

Công tác phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp ở một số địa phương, chủ rừng còn chậm, lúng túng trong việc huy động lực lượng tại chỗ để bảo vệ rừng, phát hiện, ngăn chặn vi phạm.

Năng lực của Ban Quản lý dự án và cán bộ chuyên môn tại các cấp huyện, xã vẫn còn hạn chế, đặc biệt trong công tác thẩm định, kiểm tra, giám sát và quản lý dự án.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 ở mức cao nhất, trong 6 tháng cuối năm, các cấp, các ngành phải phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của đơn vị mình trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã xác định tại Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2025; Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh với quyết tâm chính trị cao nhất để phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu năm 2025 đã đề ra, trong đó, khắc phục có hiệu quả các hạn chế nêu trên, đồng thời tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Về kinh tế

- Rà soát, điều chỉnh các nội dung trong Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi Thủ tướng Chính phủ cho chủ trương. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục thu hút đầu tư các dự án tại khu vực Quy hoạch phân khu MĐ1, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện thủ tục để đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân vốn đầu tư công và các Chương trình mục tiêu Quốc gia, đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo nhà thầu đẩy

mạnh thi công xây dựng công trình, kịp thời, xử lý những tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định canh, tái định cư, đầu thầu... kịp thời điều chuyển vốn của các đơn vị, địa phương và các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp sang các đơn vị, địa phương và các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, phân đầu đến hết niên độ giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao đầu năm, xem đây là động lực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thu, phân đầu hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2025 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao ở mức cao nhất; theo dõi chặt chẽ tiến độ nguồn thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế, tổng hợp báo cáo kịp thời kết quả thu. Qua đó, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực loại thuế còn thất thu để kịp thời chỉ đạo ngành thuế phối hợp với các ngành và chính quyền các cấp để tăng cường quản lý thu, đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách. Rà soát lại toàn bộ nguồn thu trên địa bàn để tổ chức giao nhiệm vụ thu hàng tháng, hàng quý cho từng đơn vị quản lý thu; đẩy mạnh quản lý thu thuế thương mại điện tử, thực hiện nghiêm quy định về hóa đơn điện tử. Tăng cường các giải pháp để sớm tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định nhằm tạo nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đảm bảo tiến độ kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2025; phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu trồng rừng, cây phân tán và các loại cây chủ lực của tỉnh. Tiếp tục phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đi vào chiều sâu, theo hướng hàng hóa gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm. Mở rộng và phát triển bền vững các loại cây trồng chủ lực như cây ăn quả, Mắc ca, Sâm Ngọc Linh và các cây dược liệu khác, gắn với bảo vệ nguồn gene và thương hiệu Sâm Ngọc Linh Kon Tum; tiếp tục khôi phục và phát triển cà phê xứ lạnh; tăng cường cải tạo vườn tạp. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi tập trung ứng dụng công nghệ cao, liên kết chuỗi. Thu hút các cơ sở sơ chế, sản xuất, chế biến sâu các sản phẩm từ dược liệu; phát triển sản xuất thức ăn chăn nuôi công nghiệp. Đồng thời, thường xuyên triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và thủy sản.

- Tập trung xây dựng nông thôn mới, xây dựng sản phẩm OCOP gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất, thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp. Đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ gia đình, cá nhân tham gia liên danh, liên kết trong sản xuất theo chuỗi giá trị bền vững, với quy mô lớn theo hướng hàng hóa, tạo nhiều sản phẩm có thể mạnh của từng địa phương.

- Tiếp tục huy động, lồng ghép các nguồn lực để phát triển rừng bền vững. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Thực hiện quyết liệt, đảm bảo tiến độ trồng mới diện tích rừng và cây phân tán trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII; hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc Nhà đầu tư các dự án điện gió, điện mặt trời, thủy điện đã được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, các dự án đã xác định cụ thể danh mục dự án đầu tư trong Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh hoàn thành thủ tục đầu tư để triển khai thực hiện đầu tư xây dựng đảm bảo tiến độ đưa vào vận hành, phát điện. Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động, chính sách kích cầu hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ giới thiệu và quảng bá sản phẩm, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm; mở rộng phát triển thị trường nội địa; tập trung phát triển mở rộng thị trường, nâng cao năng lực xuất khẩu những sản phẩm thế mạnh của địa phương. Hỗ trợ đưa các mặt hàng nông sản có chất lượng trên địa bàn tỉnh vào hệ thống các siêu thị; nghiên cứu đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển các loại hình thương mại, dịch vụ trực tuyến. Bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, ổn định giá cả, thị trường trên địa bàn. Tổ chức tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam năm 2025” và Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi đầu cơ, gian lận thương mại, vi phạm về an toàn thực phẩm, vi phạm quy định về giá, vi phạm về sở hữu trí tuệ.

- Tiếp tục giải quyết có hiệu quả các hồ sơ giao đất, cho thuê đất; đôn đốc việc tổ chức theo dõi việc sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân theo các quy hoạch, kế hoạch. Đẩy nhanh công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; xây dựng Bảng giá đất lần đầu năm 2026; ban hành Quyết định điều chỉnh Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2025; đẩy nhanh công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2025. Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản các điểm mô thuộc Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2024.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc nâng cao điểm số các chỉ số thành phần PCI, phấn đấu nâng cao xếp hạng chỉ số PCI của tỉnh. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh thực hiện thủ tục về chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định; tăng cường công tác đôn đốc triển khai các dự án đã được chấp thuận, cấp phép đầu tư theo đúng tiến độ, quy mô, mục tiêu được phê duyệt.

2. Về văn hóa, xã hội và môi trường

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống các loại dịch bệnh trên

người; giám sát dịch chủ động, giám sát chặt chẽ người mắc bệnh truyền nhiễm hoặc nghi ngờ mang mầm bệnh truyền nhiễm có khả năng gây dịch, tổ chức chống dịch tại nơi có ổ dịch. Đẩy mạnh các hoạt động tiêm chủng thường xuyên, chất lượng công tác tiêm chủng, tăng tỷ lệ tiêm chủng, quản lý đối tượng tiêm chủng. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đặc biệt là các đối tượng chính sách; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị y tế phục vụ khám bệnh, chữa bệnh. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật và thực hiện nghiêm các quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện và nâng cao các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích để người dân sinh ít con nhằm đạt mức sinh thay thế, duy trì đến năm 2030. Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, thiết bị y tế có chất lượng, an toàn, hiệu quả, giá hợp lý cho công tác công tác chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Tổ chức cho học sinh, sinh viên các hoạt động hè bổ ích, thiết thực, nhất là các hoạt động phòng chống đuối nước ở trẻ em. Tăng cường các biện pháp nhằm đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông, phấn đấu đạt đến 40% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề (*Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề...*). Thực hiện tốt công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp cho năm học 2025- 2026 và công tác chuẩn bị các điều kiện triển khai năm học 2025-2026.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số, các di tích lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch. Tiếp tục triển khai tuyên truyền Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” và “*Toàn dân tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, phát triển tâm vóc, thể lực, phòng, chống bệnh tật*” giai đoạn 2021 -2025.

- Triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia và chủ trương, mục tiêu của tỉnh về xây dựng xã, thôn (*làng*) nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công; bảo trợ xã hội; giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội. Thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025.

- Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực. Tập trung phát triển và có giải pháp mở rộng, phân luồng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu việc làm; đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo nghề theo hướng tăng nội dung thực hành, gắn kết chặt chẽ hơn với doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu thị trường; phát huy và nâng cao năng lực hoạt động sản giao dịch việc làm, góp phần tích cực kết nối cung - cầu lao động. Chỉ đạo xây dựng, ban hành quy định định mức kinh tế - kỹ thuật các ngành nghề đào tạo trình độ sơ cấp, dưới 3 tháng thuộc

lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và giá dịch vụ đào tạo trình độ sơ cấp, dưới 3 tháng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai chuyển đổi số trên các lĩnh vực; đảm bảo an toàn, an ninh mạng, tăng cường các giải pháp quản lý nhà nước về báo chí... Triển khai thực hiện chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, tổ chức bàn giao kết quả nghiên cứu (*sau nghiệm thu*) và tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong thực tiễn sản xuất.

- Tăng cường kiểm soát quá trình vận hành của các trạm quan trắc nước thải tự động liên tục tại các cơ sở sản xuất có phát sinh nước thải trên địa bàn tỉnh; đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện lắp đặt thiết bị quan trắc tự động liên tục (*nước thải, khí thải*) theo quy định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó thiên tai đến cấp xã, phường, nhất là trọng điểm dân cư sinh sống, sản xuất tại các khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai. Rà soát, củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “*04 tại chỗ*” khi xảy ra, không để bị động, bất ngờ.

3. Về công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Hoàn thành công tác sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; triển khai các nội dung liên quan đến việc sắp xếp các tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ; làm tốt công tác quản lý cán bộ. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và việc thực hiện cải cách hành chính theo kế hoạch và đột xuất.

- Thực hiện kiên quyết, kiên trì và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, không để xảy ra tình trạng công dân của tỉnh đi Trung ương khiếu kiện nhất là trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ việc sai phạm đã được thanh tra, kiểm toán kết luận...

- Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch. Thường xuyên truy quét, trấn áp, xử lý các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm hoạt động theo băng nhóm, bảo kê, đòi nợ thuê, tén dụng đen, ma túy... Làm tốt công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, nhất là Đề án 06 của Chính phủ. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát trật tự, an toàn giao thông, phân đầu giảm tai nạn giao thông cả 03 tiêu chí. Thực hiện tốt công tác đối ngoại địa phương trong tình hình mới.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ 9 xem xét./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục Thống kê tỉnh (đ/b);
- Sở Tài chính (đ/b);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH_{VTH}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn